

DESIGN AND USE OF INFOGRAPHICS IN TEACHING READING COMPREHENSION OF INFORMATIONAL TEXTS TO 11TH GRADE STUDENTS

Nguyen Thi Hong Hanh¹, Le Hong Nga^{2*}

¹Can Tho University

²An Minh High School, Kien Giang

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	27/9/2023	Informational text is one of the key genres in the general education curriculum of Literature (2018). Reading and understanding informational text is very important for high school students. To arouse interest in receiving informational text and build students' self-reading ability, we propose a design and use of infographics in teaching reading comprehension of informational text for grade school students. 11 by simulating the process of reading informational text and modeling infographic design through Canva software, suggesting implementation steps and evaluation methods. Thereby, students practice and apply reading other types of informational texts and summarize information in infographic form. We implement this teaching method to improve the ability to read informational texts, and at the same time create excitement in Literature lessons through the application of information technology in the teaching and learning process. contributing to developing the capacity and qualities of students in the 4.0 era.
Revised:	24/10/2023	
Published:	24/10/2023	
KEYWORDS		
Informational texts		
Teaching reading		
Infographic		
Infographic design		
Grade 11 students		

THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG INFOGRAPHIC TRONG VIỆC DẠY ĐỌC HIỂU VĂN BẢN THÔNG TIN CHO HỌC SINH LỚP 11

Nguyễn Thị Hồng Hạnh¹, Lê Hồng Nga^{2*}

¹Trường Đại học Cần Thơ

²Trường THPT An Minh, Kiên Giang

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 27/9/2023	Văn bản thông tin là một trong những thể loại trọng tâm trong chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (2018). Việc đọc – hiểu văn bản thông tin đối với học sinh trung học phổ thông rất quan trọng. Để khơi gợi được sự hứng thú trong việc tiếp nhận văn bản thông tin và hình thành năng lực tự đọc của học sinh, chúng tôi đề xuất việc thiết kế và sử dụng infographic trong việc dạy đọc hiểu văn bản thông tin cho học sinh lớp 11 bằng phương pháp mô phỏng quá trình đọc văn bản thông tin và làm mẫu thiết kế infographic thông qua phần mềm Canva, đề xuất các bước thực hiện và cách thức đánh giá. Qua đó, học sinh tiến hành luyện tập, vận dụng đọc các loại văn bản thông tin khác và tóm tắt các thông tin dưới dạng infographic. Biện pháp dạy học này được chúng tôi thực hiện nhằm nâng cao năng lực đọc văn bản thông tin, đồng thời tạo được hứng thú trong giờ học môn Ngữ văn thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quá trình dạy và học, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh trong thời đại 4.0.
Ngày hoàn thiện: 24/10/2023	
Ngày đăng: 24/10/2023	
TỪ KHÓA	
Văn bản thông tin	
Dạy đọc	
Infographic	
Thiết kế infographic	
Học sinh lớp 11	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8839>

* Corresponding author. Email: lhnga@thptanminh.sch.vn

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 (CT GDPT môn Ngữ văn 2018) xây dựng theo định hướng mở nhằm hình thành và phát triển năng lực một cách toàn diện cho người học. Trong chương trình, HS cần phải biết cách thức đọc – hiểu, cách thức tạo tập văn bản (VB), cách thức thực hiện hoạt động nói và lắng nghe, cách nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu xung quanh ba loại VB là văn bản văn học (VBVH), văn bản nghị luận (VBNL) và văn bản thông tin (VBTT).

VBTT là loại VB thiết thực, gần gũi, đặc biệt trong giai đoạn bùng nổ thông tin như hiện nay, đọc – hiểu thông tin là một trong những điều cần thiết nhất. Hiện nay có một số nghiên cứu về VBTT như Trịnh Thị Lan (2017), trong *Ngôn ngữ VB và việc dạy đọc hiểu VBTT ở trường phổ thông*, trên cơ sở lí thuyết ngôn ngữ học VB, đã đề xuất các yêu cầu, nhiệm vụ và định hướng vận dụng ngôn ngữ học VB vào dạy đọc hiểu VBTT trong nhà trường [1]. Chương trình môn Ngữ văn (2018) đã được Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và đưa ra khái niệm chính thức về VBTT, đây là loại văn bản dùng để cung cấp thông tin [2]. Trong *Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngữ văn THPT theo chương trình giáo dục phổ thông 2018* - Đỗ Ngọc Thống (chủ biên) [3] cho rằng VBTT có mục đích chính là cung cấp thông tin một cách khách quan, trung thực nhằm giúp người đọc biết, hiểu một cách chính xác những đối tượng, sự vật, sự việc, hiện tượng,... được đề cập. Trong bài viết *Văn bản thông tin và vấn đề phát triển năng lực dạy đọc hiểu văn bản thông tin cho giáo viên ngữ văn trung học* (2019), Vũ Thị Thu Hương đã khái quát những quan niệm về VBTT và nhận định rằng việc phát triển năng lực dạy đọc hiểu VBTT cho giáo viên Ngữ văn trung học là vấn đề cần thiết và cấp bách hiện nay [4]. Nguyễn Thị Ngọc Thúy (2019) với bài viết *Nghiên cứu vấn đề khái niệm và định hướng dạy học văn bản thông tin trong chương trình Ngữ văn của một số nước trên thế giới*, qua việc khảo sát các chương trình dạy học của các nước trên thế giới, đã đưa ra một số gợi ý dạy học VBTT ở nước ta từ sau năm 2018 [5]. Phạm Thị Thu Hiền (2020), trong bài *Định hướng về dạy đọc hiểu văn bản thông tin trong các môn ở trường phổ thông* cho rằng kĩ năng đọc hiểu VBTT ảnh hưởng đến chất lượng học và khả năng tự học của HS [6]. Đỗ Xuân Thảo (2021), trong bài viết *Dạy đọc hiểu văn bản thông tin ở trường tiểu học*, đã trình bày khái lược về cách hiểu cũng như cách dạy VBTT trong nhà trường và đề xuất những yêu cầu, kĩ năng, đọc hiểu VBTT ở tiểu học [7]. Phùng Thị Vân Anh (2021) trong bài *Một số vấn đề về dạy đọc hiểu văn bản thông tin cho học sinh trung học phổ thông* đã đề xuất khái niệm, cấu trúc năng lực đọc hiểu VBTT, đồng thời nhấn mạnh đọc hiểu VBTT cần có những phương pháp đặc thù nhằm phát huy năng lực của người học [8]. Trần Văn Cảnh (2022), trong bài *Dạy học tích hợp đọc và viết văn bản thông tin – kiểu văn bản quảng cáo*, đã khái quát lại kĩ năng đọc và viết VBTT từ đó thực hiện dạy học tích hợp với kiểu loại văn bản quảng cáo nhằm phát triển kĩ năng đọc và viết VBTT [9]. Qua những nghiên cứu trên, các tác giả đã giải quyết các vấn đề lí luận như: khái niệm, đặc điểm và phân loại VBTT đồng thời đề xuất các phương pháp dạy học VBTT với một số kiểu loại cụ thể ở bậc tiểu học và trung học phổ thông. Nhìn chung, các đề xuất trên đã góp phần xây dựng các phương pháp dạy học VBTT trong nhà trường hiện nay, nhưng muốn nâng cao hiệu quả dạy học VBTT, đặc biệt là năng lực đọc VBTT thì vẫn cần có thêm những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học.

CT GDPT môn Ngữ văn (2018) được thực hiện đối với lớp 10 từ năm học 2022, lớp 11 từ năm học 2023 và lớp 12 được giảng dạy ở năm 2024. Hiện tại, HS lớp 10, 11 còn ngỡ ngàng trong việc tiếp cận với VBTT. Vậy nên các em gặp nhiều khó khăn trong quá trình đọc – hiểu và tạo lập các kiểu loại VB như: báo cáo nghiên cứu, nội quy, infographic,... Vì thế, chúng tôi đề xuất sử dụng và thiết kế infographic trong dạy đọc hiểu VBTT cho HS lớp 11 để giúp HS phát triển kĩ năng đọc – hiểu, kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin, giúp HS biết cách thu thập, xử lí và tổ chức thông tin, đồng thời tạo hứng thú cho người học, giúp cải thiện chất lượng trong quá trình dạy và học VBTT nói riêng và dạy và học Ngữ văn nói chung.

2. Phương pháp nghiên cứu

Thực hiện đề tài này, chúng tôi vận dụng một số phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp nghiên cứu lí luận để khái quát lịch sử vấn đề và cơ sở lí thuyết của việc dạy học VBTT, nghiên

cứu tài liệu về đồ họa thông tin (infographic); Phương pháp mô phỏng quá trình dạy đọc VBTT và thiết kế infographic (mô phỏng quá trình đọc VBTT và làm mẫu thiết kế infographic trên phần mềm Canva, từ đó đưa ra các bước thực hiện và cách thức đánh giá). Qua đó, chúng tôi đề xuất phương pháp dạy đọc VBTT qua việc thiết kế và sử dụng infographic nhằm giúp phát triển năng lực đọc hiểu một dạng VBTT cụ thể là infographic cho HS lớp 11.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Văn bản thông tin

3.1.1. Khái niệm về văn bản thông tin

Trong những thập niên trở lại đây, ở Việt Nam luôn có những nghiên cứu mới nhằm đi đến khẳng định tên gọi, khái niệm và đặc điểm của VBTT. Đến nay, chúng ta có thể hiểu VBTT là loại VB không chứa yếu tố hư cấu và có mục đích chính là cung cấp thông tin về các chủ đề, vấn đề, sự kiện, quá trình, ... cụ thể. VBTT là loại VB chủ yếu dùng để truyền đạt thông tin với những kiểu loại khác nhau như: văn bản giới thiệu sách, phim; văn bản chỉ dẫn; thư cảm ơn/ xin lỗi; văn bản giải thích; văn bản quảng cáo; bản tin; văn bản thông tin tổng hợp có lồng ghép nhiều hoặc một số yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận và VB đa phương thức (multimodal text). VBTT thường xuất hiện trong sách giáo khoa các môn học, trong các trang báo, trong các tài liệu, quảng cáo, ...

3.1.2. Đặc điểm của văn bản thông tin

VBTT đa dạng về kiểu loại, đối với từng kiểu loại khác nhau có những đặc điểm khác nhau. Những đặc điểm cơ bản của VBTT có thể được khái quát như sau:

Thứ nhất, VBTT đảm bảo tính chính xác, khách quan, cung cấp thông tin về đối tượng như: tên người, địa điểm, thời gian, số liệu một cách tường minh, cụ thể.

Thứ hai, thông tin trong văn bản luôn mang tính thời sự, chứa đựng những vấn đề thiết thực trong học tập, công việc và đời sống.

Thứ ba, ngôn ngữ trong VBTT thường đơn nghĩa, ít sử dụng các biện pháp tu từ (nếu có các biện pháp tu từ thì chỉ là cách để gây ấn tượng với người đọc trong phạm vi cục bộ), chứa đựng nhiều thuật ngữ mang tính chuyên môn thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Ngoài ra, người tạo lập VBTT còn sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ để hỗ trợ biểu đạt thông tin. Đồng thời, VBTT được thể hiện trong hầu hết các phong cách ngôn ngữ, ngoại trừ phong cách ngôn ngữ nghệ thuật.

Thứ tư, VBTT đa dạng về các kiểu loại và hình thức thể hiện.

Muốn dạy và học tốt loại VBTT cần có những hiểu biết về những đặc trưng cơ bản của loại VB này.

3.1.3. Phân loại văn bản thông tin

Trong việc phân loại VBTT, dựa trên những tiêu chí khác nhau sẽ có các cách phân chia khác nhau:

- Dựa vào tính chất liên tục hoặc không liên tục của các yếu tố trong VB mà người ta chia thành hai loại: VBTT liên tục có nghĩa là VB được trình bày hoàn toàn bằng ngôn từ; VBTT không liên tục là loại VB được trình bày có sự đan xen giữa ngôn từ và các hình ảnh, biểu tượng, kí hiệu, ...

- Dựa vào dạng thức trình bày, VBTT được chia làm hai loại là VB in theo kiểu truyền thống (in trên giấy) và VB in kĩ thuật số (trên các trang web, các trang đồ họa kĩ thuật).

- Dựa theo tiêu chí về phong cách ngôn ngữ, chúng ta có thể phân chia VBTT thành những loại như: VBTT được viết theo phong cách ngôn ngữ sinh hoạt, VBTT được viết theo phong cách ngôn ngữ báo chí, VBTT được viết theo phong cách ngôn ngữ khoa học, VBTT được viết theo phong cách ngôn ngữ chính luận, VBTT được viết theo phong cách ngôn ngữ hành chính.

- Dựa vào phạm vi xuất hiện của VB, VBTT được xác định bao gồm các loại như: VBTT trong sách giáo khoa các môn học, VBTT trong các báo hoặc các trang web điện tử, VBTT trong các tài liệu, ...

- Dựa vào nội dung thông tin trong VB, VBTT được phân chia thành những kiểu loại như: báo cáo nghiên cứu, tiểu sử, hồi kí, bình luận, bài báo, ...

Với quan niệm phân loại đa dạng như trên, việc dạy và học VBTT không chỉ gói gọn trong môn Ngữ văn, mà đối với tất cả các phân môn thì việc đọc – hiểu nắm bắt thông tin rất quan trọng, góp phần phát triển toàn diện cho người học.

3.2. *Đôi nét về infographic*

3.2.1. *Khái niệm infographic*

Trong những thập niên gần đây, khái niệm *infographic* được sử dụng một cách rộng rãi trong nhiều các lĩnh vực, đây là một kiểu loại của VBTT được trình bày bằng cách trực quan hóa. *Infographic* có nghĩa là đồ họa thông tin. Trong Tiếng Anh, *infographic* là từ ghép của *information* (thông tin) và *graphic* (đồ họa), là sự kết hợp thông tin ngắn gọn với hình ảnh minh họa và màu sắc sinh động.

Infographic (đồ họa thông tin) còn được định nghĩa là trực quan hóa dữ liệu trình bày thông tin một cách nhanh chóng và rõ ràng bao gồm các dấu hiệu, hình ảnh, bản đồ, đồ họa và biểu đồ. *Infographic* là hình ảnh đại diện mà tích hợp thông tin bắt nguồn từ dữ liệu và đồ họa để truyền tải một thông điệp.

Như vậy, *Infographic* là văn bản đa phương thức được thiết kế dưới dạng một bức đồ họa có sự kết hợp giữa ngôn ngữ với hình ảnh, biểu đồ, số liệu,... nhằm truyền đạt thông tin một cách trực quan sinh động, tạo sự hấp dẫn đối với người tiếp nhận bằng hiệu quả thẩm mỹ của hình thức trình bày như màu sắc, đường nét,...

3.2.2. *Lịch sử hình thành và ứng dụng của infographic*

Đồ họa thông tin ra đời từ hàng trăm triệu năm trước, từ thời Ai Cập cổ đại, bằng những bức vẽ và chữ tượng hình trên vách hang động. Từ thế kỉ XVII, đồ họa thông tin từng bước được sử dụng dưới dạng biểu tượng, kí hiệu, biểu đồ thống kê, biểu đồ khu vực, biểu đồ tròn, bản đồ,... Các nhà nghiên cứu còn kết hợp linh hoạt các dạng các dạng biểu đồ lại với nhau để thể hiện một lượng lớn thông tin trong một phần trình bày, nhưng vô cùng ngắn gọn. Giữa thế kỉ XX, đồ họa thông tin dần được tạo ra nhiều hơn với sự hỗ trợ của Internet và máy tính. Trong những thập niên đầu tiên của thế kỉ XXI, khái niệm *infographic* được nhiều người biết đến, được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế.

Đặc biệt trong giáo dục, việc thiết kế *infographic* giúp người học có thể tóm tắt được dung lượng lớn kiến thức bằng những hình ảnh trực quan sinh động dễ hiểu, dễ nhớ, gây thu hút người đọc. Trong quá trình đọc thông tin, tóm tắt thông tin tạo thành bằng đồ họa thông tin thì người đọc phải trải qua quá trình tư duy logic, giúp HS phát triển các kĩ năng cần thiết. Đối với việc dạy học VBTT thì việc đọc VB và thiết kế *infographic* giúp HS nhận biết được bố cục, cách trình bày dữ liệu, suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết trong việc thể hiện thông tin chính. Đồng thời, người học có thể phân tích được tác dụng các phương tiện phi ngôn ngữ trong quá trình biểu đạt thông tin từ loại văn bản được in theo kiểu truyền thống sang loại văn bản được thiết kế dựa trên nền tảng của Internet [10]. Trong quá trình thiết kế *infographic*, HS phát triển các kĩ năng đọc, viết bằng hình ảnh, giúp hiểu và đánh giá thông tin một cách trực quan, dễ dàng.

3.2.3. *Các loại infographic và công cụ thiết kế infographic*

Như trên, chúng tôi nhận định *infographic* là một kiểu loại của VBTT. Vì thế, đồ họa thông tin được trình bày theo cách phù hợp với tiến trình tiếp nhận tự nhiên của người đọc, giống như cách trình bày dữ liệu trong VBTT. Trong *sách giáo viên Ngữ văn lớp 11 (Kết nối tri thức với cuộc sống)*, 2023 – Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên) [11] đã chỉ ra một số loại *infographic* như:

Infographic thông tin là dạng đồ họa mô phỏng lại khái niệm, định nghĩa hoặc thuật lại một câu chuyện phức tạp, khó liên tưởng bằng từ ngữ và hình ảnh, mang lại thông tin bổ ích một cách sinh động, dễ hiểu.

Infographic dòng thời gian thường được sắp xếp bố cục tuyến tính, dùng để thể hiện các sự kiện lịch sử hoặc tóm tắt nội dung của một câu chuyện theo trình tự thời gian. Để nhấn mạnh thông tin thì người thiết kế cần sử dụng các hình ảnh, kí tự, biểu tượng thuộc chủ đề thời gian.

Infographic so sánh là một lựa chọn phù hợp nếu người thiết kế muốn thể hiện sự tương phản. Bố cục của loại infographic này thường được phân chia theo chiều dọc hoặc chiều ngang, thông tin được sắp xếp một cách đối xứng nhau.

Infographic dạng quy trình thường được dùng hình khối, đường thẳng, dấu mũi tên để mô tả các bước thực hiện của một quy trình cụ thể.

Infographic phân cấp có nghĩa là thông tin được sắp xếp theo cấp bậc, mỗi cấp bậc khác nhau chứa những thông tin có cấp độ khác nhau nhưng giữa chúng có mối liên hệ với nhau.

Infographic dạng tóm tắt thông tin cá nhân (sơ yếu lí lịch) dùng để tóm tắt các thông tin có liên quan đến một cá nhân nào đó.

Ngoài ra, còn nhiều loại infographic dạng bản đồ, biểu đồ. Các loại này dùng để thống kê các số liệu để cho người xem dễ hình dung. Vậy nên, chúng tôi nhận thấy infographic rất đa dạng về kiểu loại, tùy theo loại VBTT mà chúng ta nên lựa chọn infographic phù hợp.

Ngày nay, công nghệ phát triển, việc thiết kế infographic không còn quá khó đối với chúng ta. Ngoài việc thiết kế infographic trên giấy, chúng ta còn có thể sử dụng các công cụ miễn phí và tiện ích như: Easelly, Google chart, Venngage, Infogram, Piktochart,... Tiêu biểu nhất là phần mềm Canva, có sự hỗ trợ của các template, chúng ta dễ dàng thiết kế được infographic đúng với chủ đề mà mình mong muốn.

Canva là phần mềm có tính ứng dụng cao, được thiết kế phù hợp trong lĩnh vực giáo dục nói chung và trong việc dạy học môn Ngữ văn nói riêng. Trong phần mềm Canva có rất nhiều công cụ hấp dẫn như: bản thuyết trình, áp phích, các mẫu học tập, infographic dành riêng cho đối tượng là học sinh. Các em có thể dễ dàng sử dụng các công cụ này để hoàn thành bài thuyết trình, xây dựng kế hoạch học tập, thiết kế các áp phích để tuyên truyền một vấn đề nào đó, vẽ các sơ đồ tư duy hoặc thiết kế infographic để tóm tắt lại nội dung bài học một cách ngắn gọn và dễ hiểu nhất.

HS sử dụng điện thoại thông minh hoặc máy tính có kết nối Internet để truy cập vào trang web <https://www.canva.com/education/students>; tiếp theo HS chọn mẫu infographic, trong đó có nhiều thông tin nên HS cần lựa chọn chủ đề phù hợp với nội dung bài học. Đặc biệt, phần mềm Canva được chia ra nhiều lĩnh vực ứng dụng khác nhau, trong đó có ứng dụng riêng dành cho lĩnh vực giáo dục. Đồng thời, sản phẩm được thiết kế trên Canva có thể chia sẻ qua các lớp học ảo một cách thuận tiện. Khi HS đăng nhập vào với vai trò là người học, phần mềm Canva cung cấp cho các em các template đa dạng phù hợp với nhu cầu học tập. Nếu HS muốn sáng tạo, gây ấn tượng qua các sản phẩm mà mình tạo ra, thì em có thể thay đổi bố cục, màu sắc theo tùy theo quan điểm thẩm mỹ của mình, lựa chọn những từ ngữ, hình ảnh thích hợp chèn vào thì các em có thể hoàn thành bản infographic nhanh chóng.

Trong chương trình Ngữ văn 2018, dù các ngữ liệu trong VBTT gắn gũi với đời sống, mang tính thời sự nhưng khi thực hành đọc, HS chưa mô hình hóa được cách triển khai thông tin, đọc VBTT như đọc VBVH, có nghĩa là HS cố gắng ghi nhớ các dữ liệu thông tin như ghi nhớ các hình ảnh, từ ngữ trong một bài thơ hay một câu chuyện. Điều này gây trở ngại cho cả HS và GV. Vì vậy, chúng tôi đề xuất sử dụng và thiết kế infographic trong dạy đọc hiểu VBTT cho HS lớp 11 trước hết nhằm phát triển năng lực đọc hiểu cũng như tiếp nhận thông tin, đồng thời phát triển năng lực giao tiếp thông qua tạo lập thông tin, chuyển đổi thông tin dạng từ ngữ sang hình ảnh góp phần phát triển tư duy trực quan cho người học. Việc ứng dụng Internet và kĩ thuật đồ họa trong phần mềm Canva vào việc thiết kế infographic sẽ giúp đạt được mục tiêu này.

3.3. Đề xuất quá trình thiết kế infographic trong dạy đọc văn bản thông tin

3.3.1. Nguyên tắc dạy đọc văn bản thông tin và thiết kế infographic

* Nguyên tắc dạy đọc văn bản thông tin

- GV cần hướng dẫn cho HS nhận biết được các kiểu loại VBTT có trong CT GDPT môn Ngữ văn (2018), lớp 11 như: VB thuyết minh tổng hợp có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận; các báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên, xã hội, một tác giả văn học. Các kiểu loại VB này đều thích hợp cho việc thiết kế và sử dụng infographic vào trong việc

dạy đọc hiểu VB. GV cần cung cấp và kích hoạt kiến thức nền cho HS, từ đó HS xác định được cấu trúc của VBTT để lựa chọn loại infographic phù hợp.

- Cả người dạy và người học cần xác định được mục tiêu chung và mục tiêu đặc thù của loại VB này.

- GV cần hướng dẫn HS thực hiện các chiến lược đọc linh hoạt: khi nào cần đọc lướt VB, khi nào cần đọc quét VB, để HS thực hiện nhiệm vụ đọc thuận lợi hơn.

- HS phải biết quy trình đọc để xác định được cách đọc VBTT và kiến thức về VBTT.

* Các nguyên tắc thiết kế infographic:

- GV thực hiện làm mẫu quy trình thiết kế infographic, triển khai các tiêu chí đánh giá qua bảng kiểm, quan sát trong suốt tiến trình thực hiện để kịp thời hỗ trợ HS.

- HS biết sử dụng phần mềm Canva trên điện thoại (máy tính) có kết nối Internet.

- HS chủ động nhận nhiệm vụ, giải quyết vấn đề, có tư duy logic và có kiến thức nền về infographic.

- Có cơ sở vật chất phù hợp.

3.3.2. Cách thức tiến hành

- GV kích hoạt và cung cấp cho HS kiến thức nền về VBTT, infographic, hướng dẫn HS sử dụng phần mềm Canva.

- GV thực hiện hoạt động làm mẫu sau khi đọc VBTT số 1 theo một số bước cụ thể như sau:

Bước 1: GV hướng dẫn HS đọc VBTT để: xác định được đề tài, nhan đề, thông tin chính; phân tích được các chi tiết có liên quan đến nội dung VB; nhận biết được cấu trúc và cách tổ chức thông tin trong VB để xác định loại infographic phù hợp. Đồng thời, GV hướng dẫn HS nhận biết được các phương tiện phi ngôn ngữ trong VB (nếu có) và phân tích được hiệu quả sử dụng của nó. Điều này giúp người thiết kế infographic lựa chọn được các hình ảnh, kí hiệu, kí tự phù hợp với nội dung của VB.

Bước 2: GV tiến hành lên ý tưởng, xây dựng bố cục phù hợp với cấu trúc của VBTT đã đọc, triển khai các tiêu đề chính, tiêu đề phụ.

Bước 3: GV sử dụng phần mềm Canva để thiết kế trực tiếp trên lớp để HS quan sát được các bước thực hiện.

Bước 4: GV xem lại sản phẩm, chỉnh sửa lại nếu có sai sót.

Bước 5: GV hướng dẫn HS sử dụng bảng kiểm để đánh giá sản phẩm.

- HS quan sát hoạt động làm mẫu, thực hiện hoạt động đọc VBTT số 2 và thiết kế infographic với sự quan sát, hỗ trợ của GV theo các bước sau:

Bước 1: GV chia nhóm (khoảng 6 – 8 HS/ nhóm), HS tiến hành đọc VBTT và thực hiện các yêu cầu trong bước 1 của hoạt động làm mẫu nêu trên dưới sự quan sát và hỗ trợ của GV.

Bước 2: Các nhóm tiến hành lên ý tưởng, xây dựng bố cục phù hợp với cấu trúc của VBTT đã đọc, triển khai các tiêu đề chính, tiêu đề phụ; GV quan sát hỗ trợ nếu HS gặp khó khăn.

Bước 3: HS sử dụng phần mềm Canva để thiết kế infographic.

Bước 4: GV cùng với HS xem lại sản phẩm, chỉnh sửa lại nếu có sai sót.

Bước 5: GV hướng dẫn HS sử dụng bảng kiểm để đánh giá sản phẩm của chính mình; HS nêu những vấn đề còn chưa rõ về bảng kiểm (nếu có), GV giải thích.

- GV giao nhiệm vụ cho HS luyện tập: Chia lớp thành các nhóm, đọc VBTT số 3 (khác với 2 VB trước), HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà, trong thời gian 7 ngày theo các bước trong quy trình trên mà không có sự quan sát, hỗ trợ trực tiếp của GV. Các nhóm HS nhận xét đồng đẳng qua bảng kiểm do GV cung cấp và cử đại diện nhóm trình bày trước lớp. Sau đó, GV nhận xét, đánh giá lại cả quá trình thực hiện của các nhóm.

Infographic được thiết kế sẽ hiển thị kết quả đọc hiểu VBTT. Ở VB1, GV cần chỉ rõ mối liên hệ giữa những yếu tố được thiết kế trong infographic với VB gốc, cho HS thấy được con đường sơ đồ hóa, tái cấu trúc VB bằng một hình thức trực quan, đảm bảo được bố cục, mạch lạc của VB, mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản,... Ở VB 2 và 3, việc trưng bày, triển lãm sản phẩm kết hợp với việc HS báo cáo, thuyết trình và trao đổi,

thảo luận nhằm làm rõ ý đồ của mình, ý nghĩa và tác dụng của các chi tiết cũng như cấu trúc tổng thể của infographic, việc đánh giá đồng đẳng bằng bảng kiểm của HS kết hợp với vai trò nhận xét, điều chỉnh của GV dựa trên yêu cầu cần đạt trong việc đọc hiểu VBTT sẽ giúp người học không chỉ biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản; nhận biết được yếu tố phi ngôn ngữ, đề tài, thông tin cơ bản của văn bản cụ thể và thể hiện kết quả ấy dưới hình thức một infographic mà còn khắc sâu hơn kiến thức về kiểu loại VBTT được học, từ đó có thể liên hệ, mở rộng sang các VB cùng kiểu loại.

* Ví dụ minh họa:

- GV kích hoạt và cung cấp cho HS kiến thức nền về VBTT trong phần tri thức Ngữ văn của Bài 8. *Cấu trúc văn bản thông tin* (bộ SGK *Kết nối tri thức và cuộc sống*, trang 64, tập 2, 2023), kiến thức nền về infographic (bộ SGK *Kết nối tri thức và cuộc sống*, trang 80, tập 2, 2023). Ngoài ra, GV có thể cung cấp thêm kiến thức về các loại infographic hiện nay. Bên cạnh đó, GV hướng dẫn HS sử dụng phần mềm Canva trên *Canva.com*

- GV thực hiện hoạt động làm mẫu sau khi đọc VB 1. *Nữ phóng viên đầu tiên* – Trần Nhật Vy (bộ SGK *Kết nối tri thức và cuộc sống*, trang 66, tập 2, 2023) theo quy trình nêu trên đối với văn bản 1.

- Sau khi quan sát hoạt động làm mẫu của GV, HS được chia thành các nhóm (6 – 8 HS/nhóm, tùy theo sĩ số lớp) thực hiện hoạt động đọc VB 2. *Trí thông minh nhân tạo* (*Trích 50 ý tưởng về tương lai*) – Richard Watson (bộ SGK *Kết nối tri thức và cuộc sống*, trang 71, tập 2, 2023) và thiết kế infographic theo các bước đã nêu trong quy trình trên với sự quan sát, hỗ trợ của GV.

- HS tiếp tục được GV giao nhiệm vụ đọc VB 3. *Pa – ra – lim – pích: Một lịch sử chữa lành những vết thương* – Huy Đăng (bộ SGK *Kết nối tri thức và cuộc sống*, trang 71, tập 2, 2023) và thực hiện nhiệm vụ theo các bước trên ở nhà, trong thời gian 7 ngày, trình bày sản phẩm trên lớp. Các nhóm HS nhận xét đồng đẳng qua bảng kiểm do GV cung cấp, sau đó, GV nhận xét, đánh giá lại cả quá trình thực hiện của các nhóm.



Hình 1. Infographic minh họa

Hình 1 là một số infographic được thiết kế minh họa. VB 1 là VBTT về tiểu sử và hành trạng của một nhân vật, chúng tôi sử dụng infographic dạng tóm tắt thông tin cá nhân (sơ yếu lí lịch). VB2 có nội dung tổng hợp, vừa có thông tin theo dòng thời gian (những mốc thời gian và những sự kiện, vấn đề liên quan), vừa có thông tin được so sánh mang ý nghĩa phân loại (2 nhóm AI), ý nghĩa tương phản (những quan niệm khác nhau về khả năng của trí thông minh nhân tạo), ý nghĩa phân cấp (ý chính và ý phụ trong phần *Điều gì xảy ra tiếp theo*),... nên tùy theo nội dung mỗi phần mà chọn bố cục trong infographic. VB 3 ngay trong nhan đề đã có yếu tố “lịch sử”, vì vậy kiểu infographic dạng biên niên theo dòng thời gian là phù hợp để tóm tắt thông tin theo các mốc thời gian của sự kiện.

3.3.3. Tiêu chí đánh giá kỹ năng đọc và kỹ năng thiết kế infographic

Từ kiến thức chung về đánh giá năng lực đọc và thiết kế infographic đã hướng dẫn cho HS, chúng tôi đề xuất một số tiêu chí cụ thể để đánh giá năng lực thiết kế infographic trong dạy đọc VBTT thông qua bảng 1.

Bảng 1. Bảng kiểm đánh giá năng lực thiết kế infographic trong dạy đọc văn bản thông tin

STT	Nội dung kiểm tra	Đạt Chưa đạt
1	Xác định được cấu trúc của VBTT gốc, trình bày đúng nhan đề, tiêu đề chính, tiêu đề phụ.	
2	Thể hiện đúng mối quan hệ giữa các thông tin chi tiết đúng với bố cục của VB gốc.	
3	Nội dung thông tin được trình bày đầy đủ, chính xác, trung thực với VB gốc, ngắn gọn, đảm bảo các từ khóa, các chi tiết quan trọng.	
4	Trình bày được các phương tiện phi ngôn ngữ có trong VB gốc.	
5	Lựa chọn hình thức infographic phù hợp với kiểu loại của VBTT.	
6	Ngôn ngữ đơn nghĩa, dễ hiểu.	
7	Hình thức hấp dẫn, sinh động, thẩm mỹ (hài hòa về màu sắc, đường nét)	

Bảng kiểm trên được sử dụng như công cụ thực hiện đánh giá sản phẩm cuối cùng của HS là infographic. Thông qua các tiêu chí, chúng tôi đo được năng lực đọc VBTT và năng lực thẩm mỹ, tư duy logic của người học. Ngoài ra, để việc đánh giá được cụ thể hơn, có thể thay thế cách thức đánh giá bằng bảng đánh giá qua rubric. Các tiêu chí trong rubric khi xây dựng cần dựa vào đặc trưng của của VBTT, nguyên tắc thiết kế infographic và thái độ giải quyết vấn đề của HS để thực hiện mục tiêu kiểm tra, đánh giá. Trong rubric này, có thể bổ sung tiêu chí đánh giá thái độ, mức độ hợp tác, nhiệt tình thực hiện các nhiệm vụ của các thành viên nhóm.

3.3.4. Mục tiêu đạt được

Dạy đọc VBTT hướng đến mục tiêu giúp người đọc rèn luyện kỹ năng đọc thông qua việc nắm bắt nội dung, cấu trúc, hình thức của VB. Infographic là một trong những kiểu loại của VBTT rất phổ biến ngày nay. Quá trình dạy đọc VBTT thông qua việc thiết kế và sử dụng infographic giúp HS mô hình hóa được cách triển khai thông tin, cách sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ trong các VBTT cùng kiểu loại với các văn bản đã thực hành đọc. Ngoài ra, chúng ta còn ứng dụng cách đọc này đối với các loại VBTT khác như: báo cáo nghiên cứu, sách giáo khoa, bản tin,...

Việc dạy đọc VBTT thông qua việc thiết kế và sử dụng infographic là phương pháp dạy học tích cực, không chỉ giúp chúng ta đạt được mục tiêu giáo dục đối với loại VBTT trong môn Ngữ văn, mà HS còn có thể vận dụng quy trình dạy học này vào môn học khác trong chương trình. Việc dùng cách tóm tắt thông tin của các bài học và trình bày dưới dạng infographic giúp các em dễ dàng hệ thống tri thức, sơ đồ hóa một cách ngắn gọn, súc tích giúp dễ tiếp thu, ghi nhớ và góp phần nâng cao chất lượng học tập.

Bên cạnh việc hình thành và phát triển năng lực đọc hiểu cho HS, phương pháp dạy học này còn giúp HS hình thành và phát triển các năng lực chung như: năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, trình bày trước đám đông,... HS biết cách lựa chọn hình ảnh, màu sắc, đường nét,... phù hợp trong quá trình thiết kế infographic để tạo chú ý và hấp dẫn người xem. Ngoài ra, các em còn phát triển kỹ năng ứng dụng Internet và kỹ thuật đồ họa vào việc thiết kế infographic, hình

thành và phát triển được tư duy logic, bởi vì khi đọc hiểu VBTT, HS phải mô hình hóa được cách triển khai thông tin, từ đó, các em liên tưởng sắp xếp các thông tin theo cách hợp lí nhất.

4. Kết luận

Tóm lại, qua quá trình thu thập tài liệu và tiến hành mô phỏng nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy rằng việc thiết kế và sử dụng infographic trong dạy đọc VBTT là bước đón đầu trong tiến trình đổi mới sách giáo khoa. Chúng tôi tin tưởng việc sử dụng phương pháp này trong giảng dạy môn Ngữ văn lớp 11 mang lại hiệu quả cao trong quá trình dạy và học. Đây là một trong những biện pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin một cách linh hoạt, giúp HS biết cách chuyển tải thông tin từ một VBTT gốc trở thành VB đa phương thức với cả kênh chữ và kênh hình, các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ nhằm tóm tắt lại thông tin một cách ngắn gọn, chính xác, và sinh động. Cách làm này giúp các em hiểu VB sâu hơn và nhớ lâu hơn, phát huy óc tổ chức và sáng tạo, tính thẩm mỹ, tinh thần hợp tác và khả năng giao tiếp. Infographic là một trong số kiểu loại VBTT đồng thời là một công cụ dạy học rất phổ biến trong giai đoạn hiện nay. Vì thế, việc thiết kế và sử dụng infographic trong dạy đọc VBTT là tiền đề hữu hiệu để GV và HS vận dụng cách thức dạy học này vào các môn học khác một cách hiệu quả, giúp các em hứng thú hơn trong quá trình học tập, nâng cao kĩ năng nắm bắt, truyền đạt thông tin và giao tiếp tốt trong đời sống hàng ngày, qua đó hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cần có của thế hệ trẻ trong thời đại 4.0.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. L. Trinh, "Textual linguistics and teaching reading comprehension of informational texts in high schools," *Vietnam Journal of Education*, no. 407, pp. 28-31, 2017.
- [2] Ministry of Education & Training, *Education curriculum for Literature*, 2018.
- [3] N. T. Do, *Guidelines for teaching high school literature under the new general education program*. Hanoi Pedagogical University Publishing House, 2019, p. 125.
- [4] T. T. H. Vu, "Informational documents and development issues of teaching reading comprehension Information text for teachers of high school literature," *Vietnam Journal of Education*, no. 461, pp. 25-29, 2019.
- [5] T. N. T. Nguyen, "The issue of concept and Orientation in teaching informational texts in language art and literature curricular of some countries in the world," *Sciences Journal of Saigon University*, no. 62, pp. 26-30, February 2019.
- [6] T. T. H. Pham, "Orientation on teaching informational texts in school subjects," *The Vietnam National Institute of Educational Sciences*, no. 36, pp. 30-35, December 2020.
- [7] X. T. Do, "Teaching reading comprehension information text in elementary school," *Vietnam Journal of Education*, no. 495, pp. 1-4, 2021.
- [8] T. V. A. Phung, "Orientation on teaching reading comprehension of informational texts in subjects in high school," *Vietnam Journal of Science Education*, no. 44, pp. 27-32, 2021.
- [9] V. C. Tran, "Teaching integrated reading comprehension and write information text - types of advertising text," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 227, no. 13, pp. 66-73, 2022.
- [10] H. Naparin and A. B. Saad, "Infographics in Education: review on infographic design," *The International Journal of Multimedia & Its Applications (IJMA)*, vol. 9, no. 4/5/6, pp. 15-24, December 2017.
- [11] M. H. Bui, *Grade 11 Literature teacher's book (Connecting knowledge to life)*. Vietnam Educational Publishing House, 2023, p. 65.